

Bản án số: 38/2017/HNGĐ - ST  
Ngày 27/9/2017  
V/v" Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA**

*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Nam Văn*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trịnh Công Kiều

2. Ông Trịnh Tiên Thanh

*-Thư ký phiên tòa: Bà Trương Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc.*

Ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 151/2017/HNGĐ - ST ngày 08/8/2017 về việc " Tranh chấp Hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 24/8/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2017/QĐST – HNGĐ ngày 12/9/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lưu Thị L - Sinh năm: 1987.

2. Bị đơn: Anh Đinh Thế C - Sinh năm: 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn K, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa có mặt chị L, vắng mặt anh C.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo đơn khởi kiện và trình bày của nguyên đơn chị Lưu Thị L:**

Về hôn nhân: Chị và anh Đinh Thế C kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện H vào ngày 16/12/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc và đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh C không tu chí làm ăn, không quan tâm tới gia đình và thiếu trách nhiệm trong việc nuôi dưỡng và giáo dục con cái. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Về con chung: chị và anh Đinh Thế C có 01 con chung, cháu tên là Đinh Quang B, sinh ngày 11/8/2012. Ly hôn nguyện vọng của chị L xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu B và yêu cầu anh C phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng 1.000.000đ.

Về tài sản và công nợ: chị và anh Đinh Thế C không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, anh Đinh Thế C trình bày:

Về hôn nhân: Về điều kiện kết hôn như chị Lưu Thị L trình bày anh C thống nhất. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh C chơi bời cờ bạc gây ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng và kinh tế gia đình. Từ tháng 6/2017 đến nay, chị L mang con về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay chị L xin ly hôn, anh C xét thấy tình cảm của anh đối với chị L vẫn còn nên đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ.

Về con chung: anh và chị Lưu Thị L có 01 con chung, cháu tên là Đinh Quang B, sinh ngày 11/8/2012. Vợ chồng ly hôn anh C có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu B và không yêu cầu chị L phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản và công nợ: anh và chị Lưu Thị L không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa chị Lưu Thị L và anh Đinh Thế C là tranh chấp Hôn nhân và gia đình, mặt khác anh C cư trú tại thôn K, xã M, huyện H nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Anh Đinh Thế C mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng hai lần vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh C.

[2]. Về nội dung tranh chấp:

- Về hôn nhân: Anh Đinh Thế C và chị Lưu Thị L kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lộc, huyện Hậu Lộc vào ngày 16/12/2011. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh C là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, chị L xác định vợ chồng chung sống không hạnh phúc và phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh C không tu chí làm ăn, không quan tâm tới gia đình và thiếu trách nhiệm trong việc giáo dục và

nuôi dưỡng con cái. Nay chị xét thấy tình cảm không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C .

Anh C cũng thừa nhận giữa vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chơi bời cờ bạc gây ảnh hưởng đến tình cảm vợ chồng và kinh tế gia đình. Từ tháng 6/2017, chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không quan tâm đến nhau. Tuy nhiên anh C cho rằng mâu thuẫn vợ chồng chưa đến mức trầm trọng, tình cảm của anh đối với chị L vẫn còn nên không thống nhất ly hôn.

Như vậy, giữa chị L và anh C trong cuộc sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn là do anh C hay chơi bời cờ bạc. Anh C biết mâu thuẫn là do mình, nhưng lại không có giải pháp nào để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng cũng như sửa chữa lỗi lầm đã gây ra. Như vậy nguyện vọng đoàn tụ của anh là thiếu cơ sở. Mặt khác tình cảm của chị L đối với anh C không còn. Quá trình Tòa án giải quyết đã nhiều lần hòa giải để hai bên quay về đoàn tụ nhưng chị L vẫn kiên quyết ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa hai vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị L xin ly hôn anh C là có căn cứ và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

-Về con chung: Chị Lưu Thị L và anh Đinh Thế C xác định vợ chồng có 01 con chung, tên là Đinh Quang B , sinh ngày 11/8/2012. Vợ chồng ly hôn chị L và anh C đều có nguyện vọng nuôi cháu B . Hội đồng xét xử xét thấy cháu B đang còn nhỏ, mới 5 tuổi, hiện tại cháu đang ở với chị L và cần đến sự chăm sóc, nuôi dưỡng của người mẹ nên tiếp tục giao cháu B cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Về mức cấp dưỡng nuôi con chung, chị L yêu cầu anh C phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng là 1.000.000đ. Xét thấy mức cấp dưỡng nuôi con chị L đưa ra là phù hợp với mức thu nhập thực tế của anh C . Vì vậy, chấp nhận buộc anh C phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L 1.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2017 cho đến khi cháu Đinh Quang B đủ 18 tuổi.

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn, không ai được ngăn cấm anh C thực hiện quyền này.

-Về tài sản và công nợ: Chị Lưu Thị L và anh Đinh Thế C xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3].Về án phí: Chị Lưu Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Đinh Thế C phải chịu án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng:** điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Khoản 4 Điều 147; Điều 271; Khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a khoản 1 Điều 24; Điểm a khoản 5; Điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**Xử:** Vắng mặt anh Đinh Thế C .

Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Lưu Thị L.

Về hôn nhân: Chị Lưu Thị L được ly hôn với anh Đinh Thế C .

Về con chung: Giao cháu Đinh Quang B cho chị Lưu Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị L mỗi tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2017 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn, không ai được ngăn cấm anh C thực hiện quyền này.

**\*Về án phí:** Buộc chị Lưu Thị L phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0002707 ngày 08 tháng 8 năm 2017. Chấp nhận chị L đã nộp đủ.

Anh Đinh Thế C phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

**\*Về quyền kháng cáo:** Án xử công khai có mặt chị Lưu Thị L, anh Đinh Thế C .

Chị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhân**

- VKSND huyện Hậu Lộc
- Các đương sự
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- Phòng GDKT, TAND tỉnh Thanh Hóa
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Nam Văn**